

ĐỀ THI THAM KHẢO

I. ĐỌC HIỂU (3.0 điểm)

Đọc đoạn trích:

Thế nào là anh hùng? Theo tôi, anh hùng là người can đảm cống hiến trong mọi hoàn cảnh dù khó khăn nhất; là một cá nhân hành động không vị kỉ và luôn đòi hỏi bản thân mình phải tốt hơn so với mức kì vọng của mọi người; là người xem thường nghịch cảnh để kiên quyết thực hiện điều mình tin tưởng mà không hề sợ hãi. Anh hùng là người muốn cống hiến, sẵn sàng trở thành hình mẫu và sống thật với niềm tin xác quyết của mình. Anh hùng luôn xây dựng chiến lược để đảm bảo đạt được kết quả và theo đuổi đến khi thành quả mong muốn trở thành hiện thực; họ sẵn sàng thay đổi phương pháp nếu cần thiết và hiểu tầm quan trọng của những hành động nhỏ. Anh hùng không phải là mẫu người “hoàn hảo” vì chẳng có ai hoàn hảo. Chúng ta đều mắc sai lầm, nhưng điều đó không phủ nhận những cống hiến của chúng ta trong đời.

*(Trích Đánh thức con người phi thường trong bạn – Anthony Robbins,
NXB Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh, 2019, tr.397 – 398)*

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Chỉ ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 2. Trong đoạn trích, tác giả cho rằng anh hùng là người có thái độ như thế nào trước khó khăn, nghịch cảnh?

Câu 3. Anh/Chị hiểu như thế nào về câu: *Anh hùng không phải là mẫu người “hoàn hảo” vì chẳng có ai hoàn hảo?* (thông hiểu)

Câu 4. Anh/Chị có đồng tình với quan niệm: *Chúng ta đều mắc sai lầm nhưng điều đó không phủ nhận những cống hiến của chúng ta trong đời?* Vì sao?

II. LÀM VĂN (7.0 điểm)

Câu 1 (2.0 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về những *hành động nhỏ* làm nên người anh hùng giữa đời thường.

Câu 2 (5.0 điểm)

Cảm nhận của anh/chị về nhân vật Mị trong đêm mùa xuân ở Hồng Ngài (*Vợ chồng A Phủ* - Tô Hoài).

-----**HẾT**-----

Thí sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.

Họ, tên thí sinh:; Số báo danh:

HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

Thực hiện: Cô giáo Phạm Thị Thu Phương

I. Đọc hiểu: (3 điểm)

Yêu cầu chung:

- Học sinh có kỹ năng đọc hiểu văn bản; có thể trả lời theo các cách khác nhau, miễn là đảm bảo nội dung thông tin
- Diễn đạt rõ ràng, không mắc các lỗi chính tả, dùng từ, ngữ pháp

Yêu cầu cụ thể:

Câu 1: Chỉ ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích.

Phương thức biểu đạt chính: nghị luận (0,5 điểm)

Câu 2: Trong đoạn trích, tác giả cho rằng anh hùng là người có thái độ như thế nào trước khó khăn, nghịch cảnh?

Trong đoạn trích, tác giả cho rằng “*anh hùng là người can đảm cống hiến trong mọi hoàn cảnh dù là khó khăn nhất*”, “*là người xem thường nghịch cảnh để kiên quyết thực hiện điều mình tin tưởng mà không hề sợ hãi*” (0,5 điểm)

Câu 3: Anh/ Chị hiểu như thế nào về câu: *Anh hùng không phải là mẫu người “hoàn hảo” vì chẳng có ai hoàn hảo*?

Có thể hiểu câu văn nêu lên quan niệm về người anh hùng ở góc nhìn toàn diện, nhiều chiều, chấp nhận cả những khiếm khuyết, sai lầm của họ. Bởi đó là điều không thể tránh khỏi, đó là phần tất yếu ở mỗi con người- và anh hùng không phải là ngoại lệ. Từ đó, tác giả định hướng chúng ta không nên đòi hỏi thái quá, biết thông cảm với phần “không hoàn hảo” ở người anh hùng. (1.0 điểm)

Câu 4: Anh/Chị có đồng tình với quan niệm: *chúng ta đều mắc sai lầm nhưng điều đó không phủ nhận những cống hiến của chúng ta trong đời? Vì sao?*

- HS bày tỏ quan điểm cá nhân theo các hướng: đồng tình/ không đồng tình/ vừa đồng tình vừa không đồng tình.

- Lí giải theo hướng đồng tình:

+ Cần biết phân biệt rạch ròi giữa phần cống hiến và phần sai lầm ở mỗi con người nói chung và ở người anh hùng nói riêng.

+ Sai lầm là điều không tránh khỏi vì “nhân vô thập toàn”, thậm chí sai lầm còn là tiền đề để dẫn tới thành công, bởi thông qua những trải nghiệm sai lầm mà có cơ hội rút ra những bài học kinh nghiệm sâu sắc, thấm thía, có cơ hội hoàn thiện bản thân, khắc phục phần hạn chế, khiếm khuyết. Cần có cái nhìn bao dung, thấu cảm hơn với những sai lầm của mọi người và của bản thân mình.

+ Cần tránh lối nhìn phiến diện, lối đánh giá một chiều, không thể chỉ chăm chú nhìn vào một vết mực nhỏ mà quên đi cả một trang giấy trắng. Cần có cái nhìn tích cực, khách quan và công bằng. (1.0 điểm)

II. Làm văn: (7 điểm)

Câu 1: Nghị luận xã hội (2 điểm)

Từ nội dung đoạn trích ở phần Đọc hiểu, hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày suy nghĩ của anh/chị về những hành động nhỏ làm nên người anh hùng giữa đời thường.

Yêu cầu chung: Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng viết đoạn văn nghị luận xã hội để tạo lập văn bản. Văn viết có cảm xúc; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu cụ thể:

- a) Đảm bảo cấu trúc đoạn văn nghị luận.
 - b) Xác định đúng vấn đề cần nghị luận.
 - c) Vấn đề nghị luận được triển khai theo trình tự hợp lí, có sự liên kết chặt chẽ; sử dụng tốt các thao tác lập luận; biết kết hợp giữa nêu lí lẽ và đưa dẫn chứng
- Có thể trình bày theo định hướng sau:

1) Mở đoạn: Dẫn dắt giới thiệu vấn đề: từ đoạn trích văn bản “*Đánh thức con người phi thường trong bạn*”, suy nghĩ về **những hành động nhỏ làm nên người anh hùng giữa đời thường**.

2) Thân đoạn

a) Giải thích

- Những hành động nhỏ: những việc làm nhỏ bé, bình dị trong cuộc sống thường nhật, hàng ngày.
- Người anh hùng giữa đời thường: người cống hiến mang lại lợi ích cho cộng đồng trong cuộc sống đời thường.

b) Bàn luận

- Người anh hùng không phải là vĩ nhân phi thường với những cống hiến lớn lao, vĩ đại mà là những con người bình thường xung quanh chúng ta với những hành động nhỏ bé trong cuộc sống đời thường nhưng mang lại lợi ích cho cộng đồng.
- Người anh hùng không chỉ là những chiến tướng xông pha trận mạc khi đối mặt với giặc ngoại xâm mà còn là những người bình thường “chiến đấu” trong những lĩnh vực khác trong công việc hàng ngày của mình. Hình ảnh quen thuộc trong những ngày gần đây khiến chúng ta cảm động, trân trọng và biết ơn, đó là những người ở tuyến đầu trong trận chiến với đại dịch Covid 19. Đó là bác sĩ, y tá, điều dưỡng đã hết lòng chăm sóc, cứu chữa bệnh nhân; đó là các chiến sĩ đã nhường chỗ ở và chăm lo cho đời sống cho những người trong diện cách li; đó là những tình nguyện viên đứng ra quyên góp để ủng hộ những người nghèo gặp khó khăn trong giai đoạn dịch bệnh...
- Người anh hùng giữa đời thường có thể là chính bản thân mỗi chúng ta, khi chiến thắng được phần vị kỉ để biết sống vị tha, biết đặt lợi ích cộng đồng lên trên lợi ích cá nhân mỗi khi cân nhắc trước từng việc làm.
- Phê phán những hiện tượng ích kỉ, vô trách nhiệm với cộng đồng.

c) Liên hệ bản thân

Mỗi chúng ta đều có thể và có trách nhiệm trở thành người anh hùng giữa đời thường, bắt đầu từ những *hành động nhỏ* trong cuộc sống hàng ngày: biết tận dụng thời gian để làm những việc có ích, có nghĩa- không chỉ có ích, có nghĩa với bản thân mà quan trọng hơn là có ích, có nghĩa với cộng đồng, với tập thể. Hãy biết sống với lí tưởng cống hiến và hãy bắt tay hành động ngay hôm nay.

3) Kết đoạn: Khẳng định lại vấn đề

*Người và trời lấp bé
Kẻ đắp lũy xây thành
Ta chỉ là chiếc lá
Việc của mình là xanh
(Lá xanh- Nguyễn Sĩ Đại)*

Câu 2: Nghị luận văn học (5 điểm)

Cảm nhận của anh chị về nhân vật Mị trong đêm mùa xuân ở Hồng Ngài (Vợ chồng A Phủ- Tô Hoài).

Yêu cầu chung: Thí sinh biết kết hợp kiến thức và kĩ năng về dạng bài nghị luận văn học để tạo lập văn bản. Bài viết phải có bố cục đầy đủ, rõ ràng; văn viết có cảm xúc; thể hiện khả năng cảm thụ văn học tốt; diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết; không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp.

Yêu cầu cụ thể:

- Đảm bảo cấu trúc bài nghị luận:

Trình bày đầy đủ các phần Mở bài, Thân bài, Kết luận. Phần Mở bài biết dẫn dắt hợp lí và nêu được vấn đề; phần Thân bài biết tổ chức thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau cùng làm sáng tỏ vấn đề; phần Kết bài khái quát được vấn đề và thể hiện được ấn tượng, cảm xúc sâu đậm của cá nhân.

- Xác định đúng vấn đề cần nghị luận:

- Chia vấn đề cần nghị luận thành các luận điểm phù hợp; các luận điểm được triển khai theo trình tự hợp lí, có sự liên kết chặt chẽ; sử dụng tốt các thao tác lập luận để triển khai các luận điểm.

Có thể trình bày theo định hướng sau:

I. Mở bài: Dẫn dắt, giới thiệu nhân vật Mị trong đêm mùa xuân ở Hồng Ngài

II. Thân bài

1. Giới thiệu khái quát tác giả và tác phẩm

* Giới thiệu tác giả Tô Hoài

Tô Hoài là một trong những cây bút văn xuôi hàng đầu của nền văn học hiện đại VN. Sáng tác của TH thể hiện vốn hiểu biết phong phú về nhiều lĩnh vực đời sống, đặc biệt là phong tục và sinh hoạt đời thường. Nghệ thuật văn xuôi của TH có nhiều đặc sắc, nổi bật ở lối kể chuyện tự nhiên, sinh động, cách miêu tả giàu chất tạo hình, ngôn ngữ phong phú và đậm chất khẩu ngữ.

* Giới thiệu tác phẩm “Vợ chồng A Phủ” (xuất xứ và hoàn cảnh sáng tác)

- Xuất xứ: là một trong 3 tác phẩm in trong tập *Truyện Tây Bắc*- tác phẩm được giải Nhất về văn xuôi, Giải thưởng Hội Văn nghệ VN 1954- 1955.

- Hoàn cảnh sáng tác: tác phẩm là kết quả của chuyến đi cùng bộ đội vào giải phóng Tây Bắc năm 1952. Đây là chuyến đi thực tế dài tám tháng của nhà văn sống với đồng bào các dân tộc thiểu số từ khu du kích trên núi cao đến những bản làng mới giải phóng. Chuyến đi đã giúp nhà văn hiểu biết sâu sắc hơn về cuộc sống và con người miền núi, để lại cho nhà văn những kỉ niệm sâu sắc và tình cảm thấm thía.

2) Cảm nhận về nhân vật Mị trong đêm mùa xuân ở Hồng Ngài

a) Giới thiệu nhân vật Mị

* Chân dung, lai lịch

- **Nhan sắc**: Tác giả tuy không miêu tả cụ thể về đẹp của Mị nhưng chỉ qua một chi tiết đậm tính phong tục của người dân miền núi Tây Bắc đã giúp hình dung ra một vẻ đẹp rực rỡ “*Trai đến đứng nhìn cả chân vách đầu buồng Mị*”

- **Tài năng**: Mị còn “*thối sáo giỏi*” và “*thối lá cũng hay như thối sáo*”, hay đến mức “*có bao nhiêu người mê, ngày đêm đã thối sáo đi theo Mị*”

- **Phẩm hạnh**: Mị là cô gái chăm chỉ, hiếu thảo và có khát vọng tự do. Mị sẵn sàng lao động vất vả để trả món nợ truyền kiếp cho cha mẹ, để đổi lấy cuộc sống và tình yêu tự do

-> hội tụ những vẻ đẹp ấy, tuổi trăng tròn của Mị tràn trề cơ hội được hưởng tình yêu và hạnh phúc. Nhưng cơ hội hạnh phúc ấy bị đặt vào thế đối lập với những thế lực mạnh mẽ của xã hội đương thời (*tiền quyền, cường quyền, thần quyền*) và bị dập tắt phũ phàng

* Số phận khổ đau, bất hạnh- Trở thành con dâu gạt nợ nhà thống lí Pá Tra

- Nguyên nhân: do món nợ truyền kiếp và do hủ tục cướp vợ

- Nỗi khổ đau: sau mấy tháng trời đêm nào cũng khóc, sau khi dự định ăn lá ngón tự tử không thành, Mị cam chịu làm thân trâu ngựa ở nhà thống lí Pá Tra “*ở lâu trong cái khổ, Mị quen khổ rồi*”. “*Mị tưởng mình cũng là con trâu, mình cũng là con ngựa, (...) ngựa chỉ biết việc ăn cỏ, biết đi làm mà thôi*”. Sự đày đoạ về thể xác đã đẩy Mị đến trạng thái tê liệt về tinh thần, “*mỗi ngày Mị càng không nói*”, và “*cũng không nghĩ ngợi nữa*”

b) Nhân vật Mị trong đêm mùa xuân ở Hồng Ngài

b1) Những tác động ngoại cảnh

* Mùa xuân về ở Hồng Ngài đã có những tác động tích cực đối với cuộc đời tăm tối và giá lạnh của Mị. Đó là **khung cảnh mùa xuân tươi vui, tràn đầy sức sống với màu sắc rực rỡ và âm thanh rộn rã**:

+ *gió thổi vào cỏ gianh vàng ửng; trong các làng Mèo đỏ, những chiếc váy hoa đã đem ra phơi trên mỏm đá xòe như con bướm sặc sỡ*

+ *đám trẻ đợi Tết, chơi quay, cười ầm trên sân chơi trước nhà*

* **Tiếng sáo của đêm tình mùa xuân**:

- từ xa đến gần, từ ngoài vào trong: lấp ló ngoài đầu núi vọng lại -> vắng vắng ở đầu làng -> lừng lờ bay ngoài đường -> rập rờn trong đầu Mị

- từ hiện tại đến quá khứ, từ thực đến mộng: từ chỗ là tiếng sáo thực mà Mị còn tỉnh táo để nhận ra giai điệu và nhắm theo “*Mày có con trai con gái rồi- Mày đi làm nương- Ta không có con trai con gái- Ta đi tìm người yêu*”, dần dần đã trở thành tiếng sáo của hoài niệm- tiếng sáo của Mị “*ngày trước, Mị thổi sáo giỏi. Mùa xuân này, Mị uống rượu bên bếp và thổi sáo. Mị uốn chiếc lá trên môi, thổi lá cũng hay như thổi sáo*” và tiếng sáo của những chàng trai say mê của một thời xa vắng “*có biết bao nhiêu người mê, ngày đêm đã thổi sáo đi theo Mị*”...

- từ chỗ là tiếng sáo rủ bạn đi chơi đầy háo hức *Ta không có con trai con gái/ Ta đi tìm người yêu* đến chỗ là tiếng sáo gọi bạn yêu trong tuyệt vọng: *Anh ném pao, em không bắt/ Em không yêu, quả pao rơi rồi*

-> tiếng sáo đã diu hồn Mị bình bồng sống lại với những khát khao yêu đương và hạnh phúc

* **Hơi rượu**

Trong bữa cơm Tết cúng ma, “*Mị cũng uống rượu. Mị lén lấy hũ rượu, cứ uống ực từng bát*”, rồi say “*Mị lịm mặt ngồi đấy*”... Cái say cùng lúc vừa gây lãng quên, vừa đem về nỗi nhớ:

- Lãng quên thực tại cay đắng của bản thân: nhìn mọi người nhảy đồng, người hát nhưng không nghe, không thấy, và cuộc rượu tan lúc nào Mị cũng không biết...

- “*Lòng Mị thì đang sống về ngày trước*”, Mị nhớ về những tháng ngày tươi đẹp, hạnh phúc và đầy kiêu hãnh của tuổi trẻ “*Mị thổi sáo giỏi... Có biết bao nhiêu người mê, ngày đêm đã thổi sáo đi theo Mị*”

b2) Diễn biến tâm lí- Hành trình vượt thoát khỏi hoàn cảnh hiện tại để tìm lại chính mình

* Trước những tác nhân ấy, ở Mị có sự tương tranh, mâu thuẫn giữa sức sống tiềm tàng, khát vọng sống chân chính với thực tại hiện hữu:

- Sức sống tiềm tàng, khát vọng sống chân chính:

+ Mị “*thấy phơi phơi trở lại, trong lòng đột nhiên vui sướng như những đêm Tết ngày trước*”, tình trạng sống mà như chết đã được cởi bỏ

+ Lần đầu tiên sau sau những tháng ngày mất ý niệm về thời gian, không gian và bản thân, Mị bừng tỉnh để ý thức về bản thân và quyền sống, trỗi dậy khát vọng hạnh phúc “*Mị trẻ lắm. Mị vẫn còn trẻ. Mị muốn đi chơi. Bao nhiêu người có chồng cũng muốn đi chơi ngày Tết*”

+ Mị nhận thức rõ hơn về tình trạng hôn nhân của mình- một cuộc hôn nhân không tình yêu “*không có lòng với nhau mà vẫn phải ở với nhau!*”

- Thực tại hiện hữu:

+ Trong thói quen, *Mị không bước ra đường chơi mà từ từ bước vào buồng; Mị ngồi xuống giường trông ra cái cửa sổ lỗ vuông mờ mờ trăng trắng*

+ Trong cách phản ứng tiêu cực với hoàn cảnh: Khi lòng ham sống trào dậy thì cũng là lúc Mị cảm thấy rõ hơn bao giờ hết cái vô nghĩa lí của cuộc sống hiện tại, nên “*nếu có nắm lá ngón trong tay lúc này, Mị sẽ ăn cho chết ngay, chứ không buồn nhớ lại nữa*”

* Nhưng rồi, trong hơi rượu, trong tiếng sáo tha thiết, sức ám ảnh của tuổi xuân cứ lớn dần. Với những hành động như người mộng du, Mị đang vượt thoát khỏi hoàn cảnh để tìm lại chính mình:

+ *Mị lấy ống mỡ, xắn một miếng bỏ thêm vào đĩa đèn cho sáng. Mị thấp sáng căn buồng như thấp sáng khát vọng của đời mình*

+ *Mị muốn đi chơi, Mị cũng sắp đi chơi. Mị quấn lại tóc, ...với tay lấy cái váy hoa, ...rút thêm cái áo...*

-> Mị không quan tâm đến sự hiện hữu của A Sử. Lúc này, A Sử vừa về, *lại đang sửa soạn đi chơi, muốn rình bắt mấy người con gái nữa về làm vợ*, nó lấy làm lạ trước những hành động của Mị, cất tiếng hỏi nhưng Mị cũng không đáp lời...

* Và hành động vượt thoát hoàn cảnh của Mị đã bị A Sử chặn đứng. Hấn trói đứng Mị vào cột nhà, quấn tóc Mị lên cột khiến Mị không cúi, không nghiêng được đầu. Sợi dây trói tàn bạo đã chấm dứt ý muốn đi chơi của Mị. Tuy nhiên, hành động dã man ấy của A Sử chỉ có thể trói buộc được thân xác Mị, ngăn cản được hành động *đi chơi* của Mị chứ không thể dập tắt sức sống mãnh liệt đang trào dâng trong Mị. Trong *hơi rượu nồng nàn*, Mị quên đi những đau đớn thể xác để thả hồn theo tiếng sáo gọi bạn tình, đến với những cuộc chơi...

* Cuối cùng, sau cả đêm chấp chờn giữa mơ và tỉnh, giữa đau đớn về thể xác với hạnh phúc về tinh thần, giữa thực tại và quá khứ..., Mị tỉnh hẳn để nhận ra và chấp nhận tình thế bi đát của mình: nỗi đau về thể xác là “*cổ tay, đầu, bắp chân bị dây trói siết lại, đau đứt từng mảnh thịt*”; còn nỗi đau về tinh thần là “*Mị thõn thớt nghĩ mình không bằng con ngựa*” đang đứng gãi chân, nhai cỏ ở bên vách

3) Đánh giá chung

a) Giá trị nội dung tư tưởng

- Truyện thể hiện lòng yêu thương, sự đồng cảm sâu sắc với thân phận đau khổ của người lao động nghèo miền núi và thái độ căm thù mãnh liệt các thế lực tàn bạo, chà đạp lên quyền sống của con người
- Khẳng định niềm tin vào vẻ đẹp tâm hồn, sức sống mãnh liệt và khát vọng hạnh phúc cháy bỏng của con người. Dù trong hoàn cảnh khắc nghiệt đến đâu, con người cũng không mất đi khát vọng tự do và sống hạnh phúc

b) Giá trị nghệ thuật

- Nghệ thuật kể chuyện: lời văn tinh tế, giàu chất thơ và đậm màu sắc dân tộc
- Nghệ thuật xây dựng nhân vật:
 - + Nhà văn ít tả hành động mà chủ yếu khắc họa tâm tư, nhiều khi mới chỉ là các ý nghĩ chấp chờn trong tiềm thức nhân vật.
 - + Giọng kể của nhà văn có lúc hòa vào dòng tâm tư nhân vật tạo nên điểm nhìn từ bên trong, vẽ lên đủ loại cung bậc tình cảm của nhân vật.

III. Kết luận

- Khẳng định ý nghĩa của hình tượng nhân vật
- Khẳng định giá trị của tác phẩm và vị trí của tác giả trên văn đàn

Tuyensinh247.com

Tuyensinh247.com